

Soạn Tiếng Anh 6 Unit 10: Language focus trang 102, 103 (Cánh diều)

A. Listen and read. Then repeat the conversation and replace the words in blue

(Nghe và đọc. Sau đó, lặp lại đoạn hội thoại và thay thế các từ màu xanh)



Hướng dẫn dịch

1.

Nadine: Hey Stig. Hôm nay thời tiết ở Thụy Điển thế nào?

Stig: Trời đang có tuyết. Ở đây vào mùa đông thì trời luôn luôn có tuyết.

2.

Nadine: Oh, vậy cậu đang làm gì đấy?

Stig: Tôi đang làm một điều hết sức thú vị.

3.

Nadine: Tuyệt vời đó. Cậu đang ở nhà à?

Stig: Không, tôi không đang ở nhà

4.

Nadine: Nào Stig, nói cho tớ biết cậu đang làm gì đi.

Stig: Tớ đang trượt tuyết

B. Practice with a partner. Replace any words to make your own conversation

(Luyện tập với bạn cùng nhóm. Thay thế bất kì từ nào để tạo ra đoạn hội thoại của riêng bạn)

Hướng dẫn làm bài:

A: What's the weather like in Hanoi today?

B: It's cold. It is always cold in Hanoi in Winter

A: Oh. So, what are you doing now?

B: I am doing something interesting.

A: Cool! Are you at home?

B: No, I'm not

A: Come on. Tell me what you are doing.

B: I am taking photos

Hướng dẫn dịch

A: Thời tiết hôm nay ở Hà Nội như thế nào?

B: Thời tiết rất là lạnh. Vào mùa đông thời tiết luôn rất lạnh.

A: Ồ, vậy cậu đang làm gì đấy?

B: Tớ đang làm một thứ hết sức thú vị.

A: Tuyệt vời! Cậu đang ở nhà à?

B: Không, tớ đang không ở nhà.

A: Nào nói với tớ cậu đang làm gì nào?

B: Tớ đang đi chụp ảnh.

C. Look at the weather chart. Complete the conversation. Listen and check your answers. Then practice with a partner.

(Nhìn vào bảng thời tiết. Hoàn thành đoạn hội thoại sau. Nghe và kiểm tra lại đáp án. Sau đó, luyện tập với với bạn cùng nhóm)

Hướng dẫn làm bài

=> **Answer:**

1. hot
2. summer
3. June to September
4. November to March
5. cold
6. cool and dry

Hướng dẫn dịch

Hunter: Thời tiết nơi bạn sống như thế nào vậy?

Sarah: Ừ, ở Perth thì thời tiết luôn luôn nóng vào tháng một và tháng 2. Thời điểm đó là mùa hè ở đây.

Hunter: Thật á? Vậy khi nào là mùa đông ở Australia?

Sarah: Mùa đông ở Australia là từ tháng 6 đến tháng 9.

Hunter: Ở Ottawa. Mùa đông từ tháng 11 đến tháng 3. Lúc đó trời luôn luôn lạnh. Mùa đông thì dài và có tuyết.

Sarah: Mùa hè trời có nóng không?

Hunter: Nó thỉnh thoảng khá nóng, nhưng nó thường mát và khô.

D. What's the weather like where you live? Answer the questions. Discuss your answers with a partner?

Hướng dẫn làm bài

1. It's warm
2. It's cold
3. June is the hottest month and December is the coldest month.
4. No, it isn't
5. I will go picnic with my friends

Hướng dẫn dịch

1. Vào tháng 3, thời tiết như thế nào? Thời tiết thì ấm
2. Vào tháng 10, thời tiết như thế nào? Thời tiết thì lạnh
3. Tháng nào là tháng nóng nhất và lạnh nhất? Tháng 6 là tháng nóng nhất và tháng 12 là tháng lạnh nhất.
4. Vào tháng 8, thời tiết có thường ấm và nắng không? Không
5. Nếu ngày mai trời ấm, cậu định làm gì? Tôi định đi cắm trại với bạn của mình

E. What's the weather like in South Africa tomorrow. Student A: Look at the weather map below. Student B: Turn to page 136. Ask and answer questions to complete the temperatures and weather conditions on your map

(Thời tiết ở Nam Phi ngày mai như thế nào. Học sinh A: Nhìn vào sơ đồ thời tiết dưới đây. Học sinh B: Mở sang trang 136. Hỏi và trả lời câu hỏi để hoàn thành về nhiệt độ và điều kiện thời tiết ở bản đồ)

E What's the weather like in South Africa tomorrow? **Student A:** Look at the weather map below. **Student B:** Turn to page 136. Ask and answer questions to complete the temperatures and weather conditions on your map.



Unit 10 103

Picture in page 103

Ask and answer questions to complete the temperatures and weather conditions on the map below.



136 Student B Activities

Picture in page 136

Hướng dẫn làm bài

1. windy-16°	5. stormy-12°
2. windy-14°	6. rainy-22°
3. sunny-16°	7. rainy-22°
4. rainy-16°	8. rainy-22°